TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2021/DS-ST
Ngày: 05/3/2021.
V/v" T/c Bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG TỈNH ĐỒNG THÁP

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Kim Doãn

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Hữu Phúc

2. Ông Võ Hùng Em

- *Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Đục, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên tòa:* bà Đàm Thị Mỏl - Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 01 và ngày 05 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 414/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2020. Về việc " Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2021.

Theo Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 02/QĐST-DS ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông. Giữa:

1. *Nguyên đơn*: Trần Thị T, sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp X, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn*:

2.1. Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1982

2. 2.Trương Quốc K, sinh năm 2003

Đại diện theo pháp luật và theo ủy quyền của anh Trương Quốc K là chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: ấp X, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Trần Thị T trình bày:

Vào ngày 12/7/2020 tôi có chạy xe đi bán hàng (bánh kẹo, bánh tráng trộn), khi đi ngang đoạn đường nhà cô Nguyễn Thị Thùy T, thì bị cô T và con trai của cô là Trương Quốc K chặn xe tôi lại và dùng gậy sắt đánh tới tắp vào đầu và người của tôi, làm tôi bị chấn thương phần mặt, tay và thân thể tôi bầm tím nhiều chổ. Sau đó tôi được nhiều người can ra và đưa tôi đi cấp cứu bệnh viện Đa khoa khu vực Hồng Ngự. Tôi đã nằm viện điều trị bệnh hết năm ngày. Hôm nay tôi yêu cầu mẹ con cô T có trách nhiệm bồi thường cho tôi các khoản như: Tiền thuốc 1.656.000đ; tiền công lao động do tôi phải nằm viện là 3.000.000đ (05 ngày x 600.000đ/ngày = 3.000.000đ); tiền tài sản tôi bị hư hỏng là 24 xâu bánh tráng trộn là 1.920.000đ (24 xâu bánh tráng x 80.000đ = 1.920.000đ) và tiền tổn thất tinh thần do tôi bị mẹ con cô T hành hung số tiền 7.450.000đ. Tổng cộng các khoản là 14.026.000đ (Mười bốn triệu không trăm hai mươi sáu ngàn đồng), ngoài ra không yêu cầu gì khác.

- Bị đơn và là người đại diện theo pháp luật và theo ủy quyền của bị đơn Trương Quốc K chị Nguyễn Thị Thùy T trình bày:

Do có nhiều mâu thuẩn trước nên vào ngày 12/7/2020 bà T cầm khúc cây vuông khoản năm tắc (dùng để đập nước đá) đến nhà tôi gây chuyện đánh tôi nên buộc tôi phải đánh trả, chỉ mình tôi đánh với bà T chứ không có con tôi là Trương Quốc K đánh, sau khi xô xát nhau tôi cũng bị bà T đánh bị thương tích ở trán và vai máu ra nhiều, tôi có đến Trạm y tế rửa vết thương. Sau khi được mọi người can ra bà T lên xe chạy đi và báo với Công an xã A, Công an xã A có đến lập biên bản ngay. Do giữa hai bên xảy ra xô xát với nhau, ai cũng bị thương tích, phần tôi không đi nằm viện tôi không yêu cầu. Hôm nay bà T yêu cầu tôi cùng con trai tôi phải bồi thương tiền thuốc, tiền công lao động, tiền hư hao tài sản và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền 14.026.000đ, tôi không đồng ý bồi thường, vì hai bên đều có lỗi, tôi đánh trả là do tôi phải tự vệ. Tôi yêu cầu Tòa án căn cứ theo pháp luật giải quyết, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Ý kiến Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật, tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo pháp luật quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ kiện đúng theo quy định pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của bà Trần Thị T, đối với chị Nguyễn Thị Thùy T, không chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị T đối với Trương Quốc K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

- *Về thẩm quyền*: Các bị đơn có địa chỉ tại ấp X, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Tam Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về quan hệ pháp luật*: Nguyên đơn yêu cầu các bị đơn bồi thường các khoản chi phí điều trị bệnh và tài sản bị hư hỏng do các bị đơn gây ra. Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản được quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về xét xử vắng mặt:* Các đương sự có mặt tại phiên tòa đúng theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự,.

[2]. Về nội dung:

Nguyên đơn bà Trần Thị T yêu cầu bị đơn Nguyễn Thị Thùy T và Trương Quốc K bồi thường các chi phí điều trị bệnh trong thời gian nằm điều trị là năm ngày do chị T và con chị (K) gây thương tích cho bà vào ngày 12/7/2020 với tổng số tiền 14.026.000đ. Trong đó gồm các khoản như bà T đã trình bày. Xét yêu cầu của bà T là không có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu. Bởi vì: Việc xô xát giữa bà với chị T là do hai bên cùng có lỗi, bà T đến nhà chị T gây chuyện và đánh chị T, vì tự vệ nên chị T đã đánh trả. Xét thấy: Việc hai bên xô xát nhau là do bà T là người có lỗi trước, vì phải tự vệ nên chị T có đánh trả, hai bên đều thừa nhận là có đánh nhau. Lẽ ra, hai bên bị xử phạt hành chính nhưng vì giữa bà T và chị T có mối quan hệ họ tộc, hơn nữa điều kiện kinh tế cũng khó khăn nên chính quyền địa phương không ra Quyết định xử phạt mà chỉ hòa giải với nhau mà thôi.

Tại phiên tòa hôm nay, bà T cho rằng con chị T là Trương Quốc K cùng với chị T đánh bà: Việc trình bày của bà T là không có cơ sở chấp nhận. Vì: khi hai bên đánh nhau chỉ có bà và chị T, không có con chị T là Trương Quốc K, bà không có chứng cứ chứng minh Quốc K cùng với chị T đánh bà, trong biên bản của Công An xã A cũng không thể hiện việc K đánh bà. Do đó, không chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của bà đối với anh Trương Quốc K là phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ.

Việc chị T bị bà T đánh gây thương tích, chị có đến Trạm y tế xã A rửa vết thương, nhưng chị không yêu cầu bà T có trách nhiệm bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay, bà T cho rằng bà bị tổn thất tinh thần và tài sản bị hư nhưng bà không chứng minh được tinh thần bà bị thổn thất thế nào; số tài sản của bà bị hư ra sao và bà cũng không chứng minh được thu nhập của bà là 600.000đ/ngày. Xét thấy yêu cầu của bà T là không có cơ sở chấp nhận. Bởi vì: Sau khi đánh nhau với chị T, bà vẫn chạy xe đi bình thường, sau đó bà đến Công An xã A trình báo và tự đi nằm viện không ai đưa. Tinh thần của bà không bị tổn thất, ổn định không ảnh hưởng gì đối với việc đánh nhau, hơn nửa bà vẫn sinh hoạt bình thường sau khi ra viện. Bà cho rằng tài sản của bà (bánh tráng trộn sẳn) bị hư không sử dụng được do bà phải nằm viện năm ngày nên bà yêu cầu chị T có trách nhiệm bồi thường. Tại phiên tòa hôm nay bà thừa nhận loại bánh tráng trộn sẳn đến hơn một tuần vẫn còn sử dụng được. Đối với việc thu nhập hàng ngày của bà là 600.000đ/ngày, bà yêu cầu chị T có trách nhiệm bồi thường trong thời gian bà nằm viện là năm ngày, nhưng bà thừa nhận trong thời gian bà nằm viện các mối của bà vẫn hoạt động bình thường, vẫn đến nhà bà để nhận bánh về bán lại. Hơn nửa Tòa án yêu cầu bà cung cấp chứng cứ chứng minh về việc bà yêu cầu (Thông báo yêu cầu đương sự cung cấp chứng cứ ngày 25/11/2020) nhưng bà không cung cấp được theo yêu cầu. Các nhân chứng của bà thừa nhận là không biết việc tài sản của bà bị hư, cũng như xác nhận của Công an xã A vào ngày 04/12/2020. Từ những căn cứ trên chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tiền công lao động của bà T đối với chị T, không chấp nhận yêu cầu về bồi thường thiệt hại tài sản của bà Bà T đối với chị T của bà là phù hợp. Cụ thể:

- Tiền thuốc theo toa là 1.656.000đ

- Tiền công lao động công nhật hàng ngày là 200.000đ/ngày x 05 ngày là 1.000.000đ. Tổng cộng là 2.656.000đ. Do hai bên cùng có lỗi nên hai bên cùng chịu trách nhiệm đối với số tiền trên mỗi người là 50% là phù hợp.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông là có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí:

Bà Trần Thị T và chị Nguyễn Thị Thùy T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147, 186 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 590 của Bộ Luật dân sự;

Khoản 4 Điều 26; Điểm d, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Trần Thị T về việc bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tiền công lao động đối với chị Nguyễn Thị Thùy T. Không chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị T đối với Trương Quốc K.

2. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản và tổn thất tinh thần của bà Trần Thị T đối với chị Nguyễn Thị Thùy T.

3. Chị Nguyễn Thị Thùy T có trách nhiệm bồi thường chi phí điều trị bệnh và tiền công lao động cho bà Trần Thị T số tiền là 1.328.000đ (Một triệu ba trăm hai mươi tám ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Nguyễn Thị Thùy T phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Trần Thị T phải nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông theo biên lai số 0010384, quyển số 0208 ngày 04/11/2020.

Án xử công khai có mặt các đương sự. Báo cho các đương sự có mặt được biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Trường hợp bản án được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Đương sự;
- Lưu HS DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Kim Doãn